

Số: 171/2024/QĐST-DS

Tân An, ngày 15 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 320 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 515/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp nợ hui”.

**XÉT THẤY**

Tại phiên tòa xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn ngày 15 tháng 11 năm 2024, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Mai C, sinh năm 1977; cư trú tại: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1956; cư trú tại: Số A ấp H, xã A, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và phương thức trả nợ:

- Về số nợ: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mai C và bị đơn bà Nguyễn Thị D thống nhất xác định bà D còn nợ bà C số tiền hui tổng cộng là 21.600.000 đồng.

- Về phương thức trả nợ: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mai C và bị đơn bà Nguyễn Thị D thống nhất thỏa thuận bà D có nghĩa vụ trả số nợ 21.600.000 đồng cho bà C theo cách thức bà D phải trả cho bà C số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 10/12/2024 cho đến khi trả hết toàn bộ số nợ.

Nếu bà D vi phạm 01 (một) kỳ trả nợ bất kỳ cho bà C thì bà C được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số nợ mà bà D còn nợ của bà C vào ngày tiếp theo của kỳ trả nợ chưa trả.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo

mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

## 2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn bà C và bị đơn bà D thống nhất thỏa thuận bà D có nghĩa vụ chịu toàn bộ án phí. Do bà D là người cao tuổi và có đơn xin miễn phí án nên được miễn án phí đối với phần của bà D, bà D phải chịu 135.000 đồng sung ngân sách Nhà nước (đã được giảm  $\frac{1}{2}$  do hòa giải thành).

- Hoàn trả cho bà C số tiền tạm ứng án phí 540.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000948 ngày 29/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Long An;
- Các đương sự (02);
- Viện KSND tp Tân An;
- Chi cục THADS tp Tân An;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Toàn Vẹn**